

Số: 1010 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 3 năm 2020

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn  
Thiên Cẩm và vùng phụ cận, huyện Cẩm Xuyên, tỷ lệ 1/5.000

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về Quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03/4/2008 của Bộ Xây dựng về việc ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng";*

*Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;*

*Căn cứ Quyết định số 4210/QĐ-UBND ngày 25/12/2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch Khu du lịch quốc gia Thiên Cẩm;*

*Căn cứ Quyết định số 2561/QĐ-UBND ngày 31/8/2010 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng thị trấn Thiên Cẩm và vùng phụ cận, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2015 và định hướng phát triển đến năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 2258/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Thiên Cẩm và vùng phụ cận, huyện Cẩm Xuyên, tỷ lệ 1/5.000;*

*Xét đề nghị của UBND huyện Cẩm Xuyên tại Tờ trình số 659/TTr-UBND ngày 16/3/2020; của Sở Xây dựng tại Văn bản số 86/BC-SXD ngày 19/3/2020.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Thiên Cẩm và vùng phụ cận, huyện Cẩm Xuyên, tỷ lệ 1/5.000 với những nội dung chính như sau:

1. Tên đồ án: Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Thiên Cẩm và vùng phụ cận, huyện Cẩm Xuyên, tỷ lệ 1/5.000.

2. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: UBND huyện Cẩm Xuyên.

3. Nhà thầu khảo sát, lập quy hoạch: Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Linezone Việt Nam.

#### 4. Phạm vi, ranh giới và thời hạn lập quy hoạch

4.1. Vị trí: Thị trấn Thiên Cẩm, xã Cẩm Nhượng và một phần xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

#### 4.2. Phạm vi ranh giới lập quy hoạch:

- + Phía Bắc giáp Biển Đông;
- + Phía Tây giáp các xã: Cẩm Dương, Cẩm Nam và Cẩm Phúc;
- + Phía Nam giáp các xã: Cẩm Phúc, Cẩm Hà và Cẩm Lộc;
- + Phía Đông giáp các xã: Cẩm Lộc và Cẩm Lĩnh.

#### 4.3. Quy mô:

- Quy mô diện tích lập quy hoạch: 2.665,21ha.
- Quy mô dân số:
- + Hiện trạng (năm 2019) là: 23.000 người.
- + Dự báo đến năm 2035: Khoảng 58.500 người.
- + Dự báo dân số đến năm 2050: Khoảng 70.000 người.

4.4. Thời hạn quy hoạch: Đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050.

#### 5. Mục tiêu

- Điều chỉnh đồ án quy hoạch chung Thị trấn Thiên Cẩm, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2015 và định hướng phát triển đến năm 2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 2561/QĐ-UBND ngày 31/8/2010 phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn năm 2050; Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Chương trình phát triển đô thị tỉnh Hà Tĩnh và các định hướng phát triển của tỉnh đối với khu vực ven biển huyện Cẩm Xuyên;

- Quy hoạch, định hướng thị trấn Thiên Cẩm, huyện Cẩm Xuyên phát triển đạt tiêu chí đô thị loại IV; nâng cao hiệu quả khai thác sử dụng quỹ đất; tạo bộ mặt cảnh quan đô thị văn minh, hiện đại, hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, làm cơ sở triển khai các quy hoạch chi tiết, đầu tư hạ tầng; quản lý theo quy hoạch, đề xuất danh mục các chương trình đầu tư và kêu gọi đầu tư các dự án, quản lý sử dụng đất hợp lý tại khu vực quy hoạch nhằm phát triển kinh tế - xã hội của huyện Cẩm Xuyên.

#### 6. Tính chất

Là khu vực hành chính, thương mại, dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng vui chơi giải trí và đô thị biển.

#### 7. Định hướng phát triển không gian

##### 7.1. Quy hoạch tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan

- Khu vực hiện hữu:

Thực hiện công tác cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật một số khu vực dân cư hiện hữu, khu di tích văn hóa - lịch sử. Điều chỉnh, chỉnh trang một số khu vực chức năng nhằm tái thiết xây dựng các chức năng mới phù hợp với định hướng chung của toàn khu vực.

- Khu vực phát triển mới:

+ Trục cảnh quan đô thị: Khai thác tối đa không gian theo các trục giao thông chính của khu vực là QL15B, QL8C và Huyện lộ 128. Hình thành các không gian đô thị mới hai bên QL8C, QL15B và phía Bắc Thiên Cầm dựa theo địa hình tự nhiên, tạo lập một bộ mặt đô thị mới cho thị trấn Thiên Cầm.

+ Xây dựng các không gian mở đa dạng phù hợp với văn hóa bản địa và cảnh đẹp tự nhiên của khu vực để phát triển dịch vụ du lịch, giải trí và sinh hoạt cộng đồng.

+ Hình thành trục cảnh quan đặc trưng kết nối bãi biển với các khu chức năng theo trục ngang từ bãi biển qua QL15B tới QL8C, đây là trục cảnh quan du lịch tạo điểm nhấn cho đô thị Thiên Cầm. Tại khu vực bãi biển bố trí các quảng trường mở nhằm phục vụ tối đa nhu cầu sinh hoạt, tổ chức lễ hội hàng năm của địa phương.

+ Hình thành trục phát triển du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí quy mô lớn dọc bờ biển từ xã Cẩm Dương qua thị trấn Thiên Cầm tới xã Cẩm Nhung. Tại đây bố trí các khu nghỉ dưỡng chất lượng cao như: Resort, các tổ hợp khách sạn... Và các khu thể thao ngoài trời, khu vui chơi giải trí ngoài trời. Tạo nên một trục cảnh quan hấp dẫn du khách khi tới đây tham quan và nghỉ ngơi.

+ Khu ở mới được bố trí tập trung chủ yếu ở hai bên QL8C và một phần ở phía Bắc QL8C - nhằm đa dạng loại hình nhà ở cho đô thị. Ngoài ra, các quỹ đất phát triển khu ở mới cũng được bố trí một phần ở xã Cẩm Nhung và xã Cẩm Dương để phục vụ cho nhu cầu nhà ở cho người dân địa phương.

+ Khu vực phát triển nuôi trồng, chế biến thủy hải sản công nghệ cao (CNC) được bố trí tập trung ở phía Tây Nam khu quy hoạch, nơi gần kề với các sông Cầu Nậy, sông Gia Hội và một số hệ thống kênh rạch khác.

## 7.2. Phân vùng phát triển

Đồ án quy hoạch được phân thành 05 khu vực phát triển như sau:

- Khu vực 01 - Khu dân cư hiện hữu cải tạo chỉnh trang kết hợp phát triển du lịch: Thuộc ranh giới hành chính xã Cẩm Dương với quy mô diện tích khoảng 564,52ha; dân số dự kiến khoảng 5.200 người. Là khu vực tập trung dân cư của xã Cẩm Dương; Cải tạo chỉnh trang khu vực hiện hữu và phát triển thêm quỹ đất ở mới phục vụ nhu cầu phát triển dân số và nhà ở cho khu vực này; Kết hợp phát triển du lịch nghỉ dưỡng, tắm biển...

- Khu vực 02 - Khu khách sạn nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí: Thuộc ranh giới hành chính xã Cẩm Dương và một phần thị trấn Thiên Cầm với quy mô diện tích khoảng 579,93ha; dân số dự kiến khoảng 2.300 người. Là khu vực bố trí phần lớn quỹ đất dành cho khách sạn nghỉ dưỡng - du lịch nhằm phục vụ tối đa nhu cầu phát triển quỹ đất ven biển; Với các quảng trường mở hướng biển, là nơi tập trung các hoạt động Lễ hội du lịch và vui chơi giải trí...

- Khu vực 03 - Khu du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí & đô thị biển: Thuộc ranh giới hành chính thị trấn Thiên Cầm với quy mô diện tích khoảng 476,16ha; dân số dự kiến khoảng 42.000 người. Là khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí; khu vực hành chính, tổ hợp thương mại và dịch vụ du

lịch; khu du lịch sinh thái gắn với cảnh quan, lịch sử và văn hóa...

- Khu vực 04 - Khu trung tâm hành chính thị trấn Thiên Cẩm; khu đô thị kết hợp phát triển nông nghiệp CNC, nuôi trồng và chế biến thủy sản CNC: Thuộc ranh giới hành chính thị trấn Thiên Cẩm với quy mô diện tích khoảng 612,90ha; dân số dự kiến khoảng 7.500 người. Là khu vực bố trí các cơ quan hành chính, công viên tập trung; khu vực phát triển đô thị với hạ tầng đồng bộ đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn thị trấn Thiên Cẩm; Là khu vực phát triển nông nghiệp CNC, nuôi trồng và chế biến thủy hải sản CNC.

- Khu vực 05 - Khu dân cư hiện hữu, kết hợp phát triển thương mại, dịch vụ du lịch, làng nghề truyền thống và văn hóa tâm linh: Thuộc ranh giới hành chính xã Cẩm Nhượng và một phần thị trấn Thiên Cẩm với quy mô diện tích khoảng 431,70ha. dân số dự kiến khoảng 13.000 người. Là khu vực phát triển du lịch bãi biển Thiên Cẩm (khu du lịch Nam Thiên Cẩm); Là khu dân cư hiện hữu cải tạo chỉnh trang, kết hợp phát triển nghề nuôi trồng thủy hải sản và thương mại, dịch vụ du lịch,...

## 8. Quy hoạch sử dụng đất

Bảng tổng hợp cơ cấu sử dụng đất

TT	Loại đất	Năm 2035		Năm 2050	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
	<b>Tổng diện tích quy hoạch</b>	<b>2.665,21</b>	<b>100,00</b>	<b>2.665,21</b>	<b>100,00</b>
<b>I</b>	<b>Đất dân dụng</b>	<b>1.401,82</b>	<b>52,60</b>	<b>1.802,36</b>	<b>67,63</b>
<b>1</b>	<b>Đất ở</b>	<b>927,49</b>	<b>34,80</b>	<b>992,28</b>	<b>37,23</b>
1.1	Đất ở làng xóm hiện trạng	548,36	20,57	548,36	20,57
1.2	Đất ở mới	379,13	14,23	443,92	16,66
<b>2</b>	<b>Đất công cộng</b>	<b>115,21</b>	<b>4,32</b>	<b>216,32</b>	<b>8,12</b>
2.1	Đất công trình công cộng dịch vụ	5,82	0,22	23,17	0,87
2.2	Đất cơ quan	12,38	0,46	12,88	0,48
2.3	Đất trường học	16,96	0,64	19,58	0,73
2.4	Đất y tế	1,05	0,04	5,64	0,21
2.5	Đất thương mại dịch vụ	29,80	1,12	41,54	1,56
2.6	Đất khu khách sạn ven biển	49,20	1,85	113,51	4,26
<b>3</b>	<b>Đất cây xanh</b>	<b>208,76</b>	<b>7,83</b>	<b>314,11</b>	<b>11,79</b>
3.1	Đất cây xanh TDTT	3,50	0,13	42,83	1,61
3.2	Đất dịch vụ thể thao	70,13	2,63	70,13	2,63
3.3	Đất cây xanh đô thị	43,67	1,64	91,78	3,44
3.4	Đất vui chơi giải trí thể thao ngoài trời	18,41	0,69	18,41	0,69
3.5	Đất cây xanh cách ly	73,05	2,74	90,96	3,41
<b>4</b>	<b>Đất giao thông</b>	<b>150,36</b>	<b>5,64</b>	<b>279,65</b>	<b>10,49</b>
<b>II</b>	<b>Đất ngoài dân dụng</b>	<b>312,88</b>	<b>11,74</b>	<b>320,36</b>	<b>12,02</b>
1	Đất hỗn hợp	24,06	0,90	37,56	1,41
2	Đất trường đào tạo nghề	0,00	0,00	1,82	0,07
3	Đất hạ tầng kỹ thuật	10,53	0,40	18,42	0,69
4	Đất công nghiệp, TTCN	4,10	0,15	4,10	0,15
5	Đất dự trữ phát triển	202,73	7,61	202,73	7,61

TT	Loại đất	Năm 2035		Năm 2050	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
6	Đất nghĩa trang	57,76	2,17	24,45	0,92
7	Đất công viên nghĩa trang	0,00	0,00	17,58	0,66
8	Đất an ninh quốc phòng	9,39	0,35	9,39	0,35
9	Đất tôn giáo tín ngưỡng	4,31	0,16	4,31	0,16
<b>III</b>	<b>Đất khác</b>	<b>950,51</b>	<b>35,66</b>	<b>542,49</b>	<b>20,35</b>
<b>1</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>	<b>341,22</b>	<b>12,80</b>	<b>85,26</b>	<b>3,20</b>
1.1	Đất trồng lúa	182,15	6,83	85,26	3,20
1.2	Đất trồng cây hàng năm	85,27	3,20	0,00	0,00
1.3	Đất trồng cây lâu năm	73,80	2,77	0,00	0,00
1.4	Đất nông nghiệp khác	0,00	0,00	0,00	0,00
<b>2</b>	<b>Đất lâm nghiệp</b>	<b>181,73</b>	<b>6,82</b>	<b>86,35</b>	<b>3,24</b>
2.1	Đất rừng sản xuất	106,78	4,01	11,40	0,43
2.2	Đất rừng phòng hộ	74,95	2,81	74,95	2,81
<b>3</b>	<b>Đất nuôi trồng thủy sản</b>	<b>115,50</b>	<b>4,33</b>	<b>80,09</b>	<b>3,01</b>
<b>4</b>	<b>Đất bãi cát</b>	<b>104,17</b>	<b>3,91</b>	<b>104,17</b>	<b>3,91</b>
<b>5</b>	<b>Mặt nước</b>	<b>186,62</b>	<b>7,00</b>	<b>186,62</b>	<b>7,00</b>
<b>6</b>	<b>Đất chưa sử dụng</b>	<b>21,27</b>	<b>0,80</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>

## 9. Định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật

### 9.1. Giao thông

#### a) Giao thông đường bộ:

- QL15B (Mặt cắt 1-1) đi qua đô thị đóng vai trò là trục chính đô thị, quy mô lộ giới B=62m.

- QL8C (Mặt cắt 2-2) kết nối chính với QL1A, trục phát triển kinh tế Đông Tây, quy mô lộ giới B=42m.

- Huyện lộ 128 (Mặt cắt 2A-2A và 2B-2B): Kết nối với QL1A và đường cao tốc trong tương lai. Quy mô lộ giới B=42m.

- Đường bao biển (Mặt cắt 6-6, 7\*-7\*): Đoạn tuyến quy mô lộ giới B=24m và B=17,5m - Là trục lễ hội, hoạt động văn hoá cộng đồng, du lịch.

- Trục cảnh quan hướng biển bao gồm huyện lộ 124, 125, 127 và các trục đường khác (Mặt cắt 3A-3A, 3B-3B, 4-4, 4A-4A, 4B-4B, 9-9): Quy mô lộ giới B=17m÷56m.

- Trục khu vực liên kết các khu chức năng (Mặt cắt 5-5, 6-6, 7-7, 8-8, 9-9, 10-10): Quy mô lộ giới B=17m÷40m.

- Các tuyến đường hiện trạng cũ nâng cấp cải tạo đảm bảo hỗ trợ tốt cho việc liên kết tới khu chức năng và các trục chính đô thị.

#### b) Giao thông đường thủy:

Xây dựng các bến thuyền du lịch dọc theo bờ biển để phục vụ nhu cầu phát triển du lịch biển.

#### c) Hệ thống công trình phục vụ giao thông:

- Bến, bãi đỗ xe được bố trí cho các khu vực đô thị và các khu vực phát triển du lịch nghỉ dưỡng đảm bảo đáp ứng đủ cho lượng khách du lịch, đảm

bảo phục vụ tốt cho các dịp tổ chức lễ hội biển.

## 9.2. Chuẩn bị kỹ thuật

### a) San nền:

- Khu vực chính trang: San nền cục bộ, đảm bảo cho nước mưa tự chảy đảm bảo không gây ngập úng cục bộ khu vực hiện trạng.

- Khu vực xây mới: Cao độ nền xây dựng  $\geq +3,0m$ .

### b) Định hướng thoát nước mưa:

- Lưu vực 1 (Phía Đông Bắc khu quy hoạch): Thoát nước cho phần lưu vực từ QL15B ra biển;

- Lưu vực 2 (Phía Tây Bắc khu quy hoạch): Thoát nước cho phần lưu vực từ QL15B đến QL8C thoát qua cầu Nậy về phía sông Rác;

- Lưu vực 3 (Phía Tây Nam khu quy hoạch): Thoát nước cho phần lưu vực từ QL8C, đê Cẩm Nhượng đến QL15B thoát qua các cống ngăn triều; bổ sung trạm bơm tiêu khi nước sông Rác lên cao hỗ trợ khi có mưa lớn;

- Lưu vực 4 (Phía Đông Nam khu quy hoạch): Phần lưu vực từ QL15B ra đến biển thuộc xã Cẩm Nhượng, thoát nước qua các cống ngăn triều.

## 9.3. Cấp nước

- Giai đoạn trước mắt:

+ Khi nhà máy nước Cẩm Xuyên 1 chưa xây dựng và hoạt động, khu vực lập quy hoạch sẽ tận dụng khai thác nguồn nước ngầm bằng các giếng khoan phía Tây Nam núi Thiên Cẩm. Nước thô được dẫn về trạm xử lý nước ngầm đặt khu vực núi Thiên Cẩm. Sau khi khử trùng, nước sạch được đưa vào mạng lưới đường ống tự chảy phục vụ các khu vực xây dựng mới. Các khu vực sử dụng nước ở xa khu trung tâm sẽ sử dụng nước từ các giếng khoan đường kính nhỏ tại chỗ.

+ Khu vực xã Cẩm Nhượng tiếp tục sử dụng nước sạch từ nhà máy nước Cẩm Nhượng.

- Giai đoạn sau:

Khi nhà máy nước Cẩm Xuyên 1 hoàn thành nước sạch từ nhà máy nước sông Rác (cách Thiên Cẩm 30 km) dẫn về thị trấn Cẩm Xuyên qua trạm bơm tăng áp đặt tại khu vực thị trấn Cẩm Xuyên, tiếp tục đưa nước sạch qua xã Nam Phúc Thăng về khu vực Thị trấn Thiên Cẩm và khu vực lân cận.

## 9.4. Cấp điện và chiếu sáng đô thị

- Nguồn điện: Nguồn cấp cho khu vực là trạm 110kV Cẩm Xuyên.

- Lưới điện:

+ Sử dụng 2 tuyến 22kV hiện có và xây dựng 2 tuyến 22kV mới từ trạm 110kV Cẩm Xuyên kết nối với lưới 22kV từ trạm Đồi Cốc(35kV chuyển đổi thành 22kV) cung cấp cho khu vực.

+ Cấu trúc lưới 22kV theo mạng mạch vòng vận hành hở, hoặc có liên kết với lưới trung áp của các trạm 110kV lân cận.

- Trạm biến áp phân phối:

+ Sửa chữa, cải tạo thay thế dần các trạm biến áp không đủ tiêu chuẩn vận hành. Các trạm biến áp xây dựng mới dùng loại trạm 22/0,4kV.

+ Trên cơ sở nhu cầu dùng điện của từng khu vực bố trí các trạm lưới 35/0,4kV cho phù hợp với công suất yêu cầu.

+ Giữ lại các trạm 35/0,4kV hiện trạng, cải tạo thành 22/0,4kV và lắp đặt thêm các trạm mới đảm bảo công suất cung cấp cho khu vực quy hoạch.

+ Các trạm 35/0,4kV dùng trạm kios đảm bảo mỹ quan đô thị, phía trung áp sử dụng tủ RMU, cách điện khí SF6, đóng cắt bảo vệ cho MBA bằng máy cắt.

+ Trạm 22/0,4kV mới có công suất từ 250kVA đến 630kVA cho sinh hoạt công cộng, khu vực công nghiệp sẽ tùy nhu cầu cụ thể.

- Lưới điện hạ áp 0,4kV:

+ Mạng lưới 0,4kV hiện có tại các tuyến liên thôn giữ nguyên. Sẽ cải tạo các tuyến điện sinh hoạt đến từng hộ tiêu thụ.

+ Các tuyến 0,4kV có tiết diện bé sẽ cải tạo nâng cấp tiết diện đảm bảo cung cấp điện.

+ Xây dựng thêm các tuyến 0,4kV mới cung cấp đến các nơi tiêu thụ điện.

- Lưới điện chiếu sáng:

+ Hoàn chỉnh toàn bộ mạng lưới chiếu sáng. Tất cả các trục đường có mặt cắt lớn hơn 4m đều được chiếu sáng.

+ Các trục đường trung tâm, xây dựng mới tuyến chiếu sáng bố trí đi ngầm dùng cáp XLPE.

#### 9.5. Thông tin liên lạc

Đầu tư xây dựng hoàn thiện các cơ sở hạ tầng thông tin liên lạc trong khu vực lập quy hoạch; đảm bảo cung cấp đầy đủ các loại hình dịch vụ viễn thông. Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ mục tiêu phát triển thị trấn Thiên Cẩm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện Cẩm Xuyên. Hệ thống cáp được ngầm hóa hầu hết được ngầm hóa hầu hết tại khu vực trung tâm, các đường phố lớn, các khu đô thị mới và khu du lịch, dịch vụ.

#### 9.6. Định hướng thoát nước thải, quản lý CTR và nghĩa trang

##### a) Thoát nước thải:

Xây dựng 4 trạm xử lý nước thải, trong đó:

- Nước thải phân khu 1, 2 được thu gom về trạm xử lý nước thải số 1.

- Nước thải phân khu 3 được thu gom về trạm xử lý nước thải số 2.

- Nước thải phân khu 4 được thu gom về trạm xử lý nước thải số 3.

- Nước thải phân khu 5 được thu gom về trạm xử lý nước thải số 4.

##### b) Quản lý chất thải rắn:

+ Chất thải rắn trong vùng được phân loại triệt để tại nguồn.

+ Chất thải rắn y tế khuyến khích xử lý tại chỗ bằng lò đốt chất thải y tế.

+ Chất thải rắn được đơn vị chuyên trách về môi trường của thị trấn thu gom và đưa về trạm trung chuyển phía Nam khu vực nghiên cứu, sau đó được chuyển

đến xử lý tại khu xử lý chất thải rắn xã Cẩm Quan.

c) Nghĩa trang:

+ Hiện nay khu vực lập quy hoạch đang rải rác nhiều nghĩa trang không đảm bảo khoảng cách theo quy định; ngắn hạn, toàn bộ nghĩa trang, nghĩa địa rào khuôn viên bằng hệ thống cây xanh cách ly, không cho phép mở rộng diện tích; giai đoạn dài hạn tiến hành đóng cửa hoàn toàn, không cho chôn lấp; trong điều kiện cho phép, di dời một số nghĩa trang về khu nghĩa trang được quy hoạch tập trung của khu vực lập quy hoạch.

+ Mở rộng nghĩa trang hiện trạng và xây mới các khu nghĩa trang tại xã Cẩm Dương và thị trấn Thiên Cẩm; các khu quy hoạch nghĩa trang được trồng cây xanh cách ly và các biện pháp cải tạo nhằm đảm bảo mỹ quan cũng như khoảng cách ly theo quy định.

### 9.7. Đánh giá môi trường chiến lược

Các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu cải thiện các vấn đề môi trường trong đồ án quy hoạch:

- Đối với môi trường nước:

+ Phát triển du lịch gắn với giữ gìn cảnh quan sinh thái môi trường, thiết lập vùng đệm đối với các khu vực rừng phòng hộ, các khu du lịch sinh thái gần mặt nước.

+ Xây dựng hệ thống thoát nước tại các điểm dân cư, khu vực có mật độ dân cư cao: Quản lý nước thải theo hướng tập trung, xây dựng các trạm xử lý nước thải tập trung bằng công nghệ hiện đại. Các khu đô thị mới dự kiến phát triển xây dựng hệ thống cống riêng (thoát nước bẩn và nước mưa), nước bẩn được xử lý đảm bảo tiêu chuẩn trước khi xả vào nguồn tiếp nhận.

- Đối với môi trường đất:

+ Đẩy mạnh trồng rừng và phủ xanh tại các khu vực địa hình có độ dốc lớn.

+ Việc quản lý các hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật phải đảm bảo diện tích cây xanh đô thị.

+ Hạn chế sử dụng phân bón hóa học và hóa chất bảo vệ thực vật, tăng cường sử dụng phân hữu cơ và phân vi sinh trong sản xuất nông nghiệp, chuyển sang nông nghiệp sạch, nông nghiệp sinh thái.

- Đối với môi trường không khí:

+ Xử lý ô nhiễm không khí do hoạt động giao thông đô thị: Các tuyến đường có mật độ phương tiện cao, bố trí trồng cây xanh bên đường nhằm giảm thiểu ô nhiễm bụi và tiếng ồn. Tăng cường sử dụng các phương tiện ít gây ô nhiễm, rửa đường thường xuyên để giảm bụi, cải thiện chất lượng mặt đường...

+ Thực hiện việc quan trắc chất lượng không khí trong khu quy hoạch. Tập trung quan trắc xác định những khu ô nhiễm trọng điểm để từ đó đưa ra những biện pháp khắc phục.

+ Tăng cường kiểm tra, có biện pháp hạn chế bụi xây dựng tại các công trình và phương tiện vận chuyển vật liệu, phế thải xây dựng. Các công trình xây dựng phải được che chắn và áp dụng các biện pháp giảm bụi. Vật liệu xây dựng, đất thải, phế thải phải được vận chuyển bằng các phương tiện chuyên dụng đảm



bảo không rơi văng ra đường.

- Đối với chất thải rắn: Chất thải rắn phân loại ngay tại nguồn, thu gom và xử lý triệt để, tránh ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường. rộng mô hình xã hội hóa trong công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

10. Quyết định này thay thế Quyết định số 2561/QĐ-UBND ngày 31/8/2010 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng thị trấn Thiên Cẩm và vùng phụ cận, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2015 và định hướng phát triển đến năm 2025.

Đối với những khu vực thuộc các đồ án quy hoạch được UBND tỉnh phê duyệt trước đây có nội dung khác với đồ án quy hoạch này thì thực hiện theo đồ án quy hoạch này.

**Điều 2.** Giao trách nhiệm cho các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan

1. Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên ban hành quy định quản lý theo đồ án quy hoạch; tổ chức công bố công khai đồ án quy hoạch; triển khai cắm mốc giới theo đồ án quy hoạch được phê duyệt; thực hiện việc quản lý quy hoạch, quản lý đất đai theo đúng quy định hiện hành; tổ chức tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn tham gia quản lý, thực hiện quy hoạch.


2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn, kiểm tra UBND huyện Cẩm Xuyên triển khai thực hiện quy hoạch theo quy định, tham mưu báo cáo UBND tỉnh.

3. Các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính: Hằng năm cân đối, tham mưu, bố trí, lồng ghép nguồn vốn ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo đúng quy hoạch được duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Công Thương, Giao thông vận tải, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Nông-nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND huyện Cẩm Xuyên, Chủ tịch UBND thị trấn Thiên Cẩm, Chủ tịch UBND xã Cẩm Dương, Chủ tịch UBND xã Cẩm Nhượng và Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó Văn phòng;
- Trung tâm TTCBTH;
- Lưu: VT, XD. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Trần Tiến Hưng